

Bản án số: **28/2018/HS-ST**
Ngày: 04/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Ông Nguyễn Thế Quyết

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Quang Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 21/3/2018 đối với bị cáo:

Lưu Hoàng M; tên gọi khác: Nô;

Sinh ngày 20/9/1987; tại thành phố Đà Nẵng;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: K144/4 đường H, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo.

Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông Lưu Văn T, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị T, sinh năm: 1963 (đều còn sống); chưa có vợ, con;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/11/2017; tạm giữ ngày 25/11/2017, tạm giam ngày 04/12/2017, hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Võ Mạnh D - sinh năm: 1991; Địa chỉ: K351/18 đường H, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Anh Lê Văn Bảo Q - sinh năm: 1981; Địa chỉ: Số 303C đường Đ, phường T, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Ông Hoàng L - sinh năm: 1961; Địa chỉ: Tổ 47, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 25/11/2017, tại trước nhà số 104 đường Ông Ích Khiêm, thuộc tổ 48, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Đoàn biên phòng Phú Lộc thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Lưu Hoàng M và Võ Mạnh D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của M:

+ 01 gói ny lon màu trắng trong, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (M và D khai đó là ma túy đá) niêm phong theo quy định pháp luật;

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS: 43C1-510.32;

+ 01 ĐTDĐ hiệu Intex màu trắng, số imei 911499804905273;

+ 01 ĐTDĐ hiệu Philips màu đỏ, số imei 9656560288596;

+ 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu trắng, số imei 354952051622862;

Thu giữ của D 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen, số imei 358361043119118;

Qua điều tra xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/11/2017, D điện thoại hỏi: "M có ma túy để sử dụng không?" nhưng M trả lời không có. Sau đó, D nói có 300.000đ và nhờ M lấy một ít ma túy để sử dụng chung. Khoảng 15 phút sau, M điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43C1-510.32 đến nhà D tại K351 đường H, thành phố Đà Nẵng chở D đi qua quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để mua ma túy. Trên đường khi đi đến ngã tư Hải Phòng - Ông Ích Khiêm, thành phố Đà Nẵng, D đưa cho M 300.000đ. Sau đó, M chở D đến đầu kiệt (không nhớ địa chỉ) tại phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, M bảo D quay đầu xe lại chờ, còn M đi bộ vào trong kiệt và tự bỏ thêm 1.700.000 đồng để mua ma túy của Bôn (không rõ lai lịch) với giá 2.000.000 đồng. Khoảng 02 phút sau, Bôn giao cho M một gói ma túy, M cất gói ma túy trong túi quần rồi quay trở lại lên xe để D chở về. Khi cả hai đi đến trước nhà số 104 đường Ông Ích Khiêm, thuộc tổ 48, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị Đoàn Biên phòng Phú Lộc phát hiện bắt quả tang thu giữ.

Tại kết luận giám định số 824/C54C (Đ4) ngày 01/12/2017 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: "Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) đựng trong 01 túi ni lông, niêm phong trong 01 phong bì gửi giám định là ma túy loại methamphetamine, trọng lượng mẫu là 2,752 gam, hàm lượng methamphetamine trong mẫu là 68,73%."

Tổng trọng lượng chất ma túy Methamphetamine mà Lưu Hoàng M mua với số tiền 2.000.000đ sau giám định là 2,752 gam. Như vậy, chia tỷ lệ ma túy tương đương với số tiền 300.000đ Võ Mạnh D nhờ M mua là 0,412 gam.

Theo hướng dẫn tại điểm c, tiểu mục 3.7, Mục 3, Phần II Thông tư liên

tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Tư Pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999, Lưu Hoàng M phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng chất ma túy đã mua cho mình và cho Võ Mạnh D. Trọng lượng chất ma túy methamphetamine của Võ Mạnh D nhờ M mua là 0,412 gam, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Qua thử test, Lưu Hoàng M và Võ Mạnh D đều dương tính với ma túy tổng hợp.

Nguyên nhân dẫn đến Lưu Hoàng M phạm tội là do đua đòi, ăn chơi, nghiện hút dẫn đến phạm tội tàng trữ ma túy để sử dụng.

Quá trình điều tra, Lưu Hoàng M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSTK, ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Lưu Hoàng M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Hoàng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, so sánh với khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đồng thời căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để xử phạt bị cáo Lưu Hoàng M mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 824/C54C, ngày 01/12/2017 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

- Sung quỹ nhà nước gồm: Hai điện thoại di động: 01 điện thoại di động hiệu Philip màu đỏ, số imel 865656028878596 của Lưu Hoàng M và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, số imel 358361043119118 của D do bị cáo M và D sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với 02 điện thoại di động: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Intex màu trắng, số imei 911499804905273 và 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung màu trắng, số imei

354952051622862 thu giữ của bị cáo M không liên quan đến vụ án nên đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo.

- Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS: 43C1-510.32 là của anh Lê Văn Bảo Q làm chủ sở hữu. M mượn xe của anh Q và đã sử dụng vào việc phạm tội anh Q hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe cho anh Q là có căn cứ.

- Võ Mạnh D có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng trọng lượng chất ma túy Methamphetamine là 0,412 gam chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận Thanh Khê đã xử phạt hành chính đối với D là có căn cứ.

- Đối tượng Bôn (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Hoàng M khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Phú Lộc; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Phú Lộc; Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Lưu Hoàng M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang và lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người liên quan, người làm chứng phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 13 giờ ngày 25/11/2017, tại trước nhà số 104 đường Ông Ích Khiêm thuộc tổ 48 phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Đoàn Biên phòng Phú Lộc thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Lưu Hoàng M có hành vi tàng trữ trái phép 2,752gam ma túy (trong đó có 0,412gam ma túy methamphetamine là của Võ Mạnh D nhờ mua hộ). Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Tư Pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng chất ma túy đã mua cho mình và cho Võ Mạnh D. Tại kết luận giám định số 824/C54C (Đ4)

ngày 01/12/2017 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận: “Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) là ma túy loại methamphetamine, trọng lượng mẫu là 2,752gam, hàm lượng methamphetamine trong mẫu là 68,73%.” Như vậy, chất ma túy có trọng lượng mẫu là 2,752 gam x hàm lượng methamphetamine là 68,73% nên trọng lượng methamphetamine mà M tàng trữ là 1,891gam. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận Lưu Hoàng M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 như cáo trạng số 24/CT-VKSTK ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quyền quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, lao động, học tập của con người, đây là loại tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử cũng sẽ cân nhắc xem xét cho bị cáo khi lượng hình và cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo giáo dục trở thành một công dân lương thiện.

So với khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nên căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Công văn số 276/TANDTC-PC, ngày 13/9/2016 theo hướng có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng song song khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ một năm đến năm năm". Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Ma túy còn lại hoàn trả sau giám định trong 01 (một) bì thư niêm phong số 824/C54C ngày 01/12/2017, có đóng dấu giáp lai của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng, xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Philips màu đỏ, số imei 9656560288596 thu giữ của Lưu Hoàng M; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen, số imei 358361043119118 thu giữ của Võ Mạnh D, do bị cáo và D sử dụng vào việc phạm tội nên cần sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 (một) ĐTDĐ hiệu Intex màu trắng, số imei 911499804905273 và 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung màu trắng, số imei 354952051622862 của bị cáo đều không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius BKS 43C1 - 510.32, qua điều tra xác định do anh Lê Văn Bảo Q là chủ sở hữu. Ngày 25/11/2017, M mượn xe của anh Q để đi chơi. Anh Q không biết việc M mượn xe làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe cho anh Q là có cơ sở.

[7] Các vấn đề khác:

- Lưu Hoàng M và Võ Mạnh D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Đoàn Biên phòng Phú Lộc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

- Đối với Võ Mạnh D có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng trọng lượng chất ma túy methamphetamine 0,412 gam chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an quận Thanh Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật.

- Đối với đối tượng Bôn (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

- Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao theo hướng có lợi cho bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Hoàng M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Hoàng M 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt phạm tội quả tang, ngày 25/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

2.1. Tiêu hủy Ma túy còn lại hoàn trả sau giám định trong 01 (một) bì thư niêm phong số 824/C54C, ngày 01/12/2017, có đóng dấu giáp lai của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng.

2.2. Sung quỹ nhà nước: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Philips màu đỏ, số imei 9656560288596 thu giữ của bị cáo Lưu Hoàng M; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung màu đen, số imei 358361043119118 thu giữ của Võ Mạnh D.

2.3. Trả lại cho bị cáo Lưu Hoàng M 01 (một) ĐTDĐ hiệu Intex màu trắng, số imei 911499804905273 và 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung màu trắng, số imei 354952051622862.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lưu Hoàng M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND q. Thanh Khê;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an q. Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS q. Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng
- Chi cục THADS q. Thanh Khê;
- Tòa án NDTP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hằng

